

Số: 153/QĐST-HNGĐ

TP. Hòa Bình, ngày 22 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 192/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị **Th**, sinh năm 1977

Nơi cư trú: phố BN, xã MH, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: ông Nguyễn Văn **Q**, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Kho K5 - Cục Hậu cần - Binh chủng Công Binh, phường KS, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 28, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 14 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị **Th** và ông Nguyễn Văn **Q**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị **Th** và ông Nguyễn Văn **Q** đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: 02 con chung là Nguyễn Thúy Q1 (sinh ngày 05/8/2001) và Nguyễn Đức D (sinh ngày 19/11/2004), cháu Q1 đã trưởng thành không đề nghị giải quyết. Giao cháu D cho bà Nguyễn Thị **Th** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con chung: vợ chồng tự thỏa thuận, chưa đề nghị Tòa án giải quyết.

Ông **Q** có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị **Th** phải nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Nay được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà **Th** đã nộp theo biên lai số 0004414, ngày 07/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình. Hoàn trả lại cho bà **Th** số tiền là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THADS TPHB;
- UBND x.Mông Hóa, TPHB;
(số 15/2000)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Trường Sơn